

Bản án số: 324/2020/HSST

Ngày: 25/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Tú.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Tân

**Bà Nguyễn Thị Cúc**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:** Bà Giang Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 354/2020/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 359/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. T.X.H**, sinh năm: 1968; HKTT: phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Lang thang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 10/10; Con ông: Trần Xuân Đ (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị S; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ 5; Tiền án, tiền sự: 03 tiền sự; 05 tiền án.

- 03 Tiền sự :

+ Năm 1988, 1989, 1998 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản.

- 05 Tiền án:

+ Ngày 25/6/1997, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (TGT: 400.000 đồng). (Đã xóa án tích).

+ Ngày 09/11/1988, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Cướp giật tài sản của công dân .(Đã xóa án tích).

+ Ngày 22/9/1990, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 10 tháng tù tội Trộm cắp tài sản của công dân (TGTS: 80.000đ).(Đã xóa án tích).

+ Ngày 22/9/1990, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (TGTS: 400.000 đồng). (Đã xóa án tích).

+ Ngày 16/12/2015, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 12/02/2018.(Đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số 367 lập ngày 18/07/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang ngày 17/07/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

*Bị cáo có mặt tại phiên toà.*

**2. L.Đ.M**, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Lê Đình T; Con bà: Trần Thị L; Có 01 con sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: có 08 tiền sự, 03 tiền án:

- 08 Tiền sự:

+ Năm 1988,1990,1991,2000,2001,2001,2012 đi cai nghiện tập trung, đi cơ sở giáo dục và bị xử phạt hành chính về hành vi giết người, sử dụng trái phép chất ma túy; tàng trữ trái phép chất ma túy; trộm cắp tài sản.

- 03 tiền án:

+ Ngày 31/12/1992, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tài sản trộm cắp là 230.000 đồng.(Đã xóa án tích ).

+ Ngày 12/7/1994 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tài sản trộm cắp là chiếc xe đạp phượng hoàng. (đã xóa án tích).

+ Ngày 22/7/1996, Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân.

Danh chỉ bản số 486lập ngày 08/10/2020 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt theo lệnh truy nã ngày 08/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội.

*Bị cáo có mặt tại phiên toà*

- **Bị hại :** Chị Nguyễn Thị Bích V, Sinh năm: 1965  
Trú tại : phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

*Vắng mặt tại phiên tòa.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17h00' ngày 17/07/2020, T.X.H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen, BKS: 29P1-566.33 đến khu vực đầu ngõ Đồng Nhân, Phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội gặp L.Đ.M. Sau đó M điều khiển xe máy chở H đến khu vực chợ Xanh, Nguyễn Công Trứ, P.Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội mục đích để trộm cắp tài sản.M và H thống nhất, H sẽ là người lấy còn M canh giới. Khoảng 17h30' cùng ngày, H quan sát thấy chị Nguyễn Thị Bích V (SN: 1965, trú tại: P.Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) điều khiển xe máy BKS: 29C1-175.68 dừng xe mua rau tại chợ Xanh, túi áo bên phải của chị V để lộ một phần chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu trắng. H đi bộ áp sát chị Vân và dùng tay phải lấy chiếc điện thoại rồi đi đến chỗ M để tẩu thoát thì bị tổ công tác công an phường phố Huế và quần chúng nhân dân bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của H 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu trắng. Đối tượng M vút lại chiếc xe máy Honda Blade màu đen, BKS: 29P1-566.33 rồi bỏ chạy.

Tại cơ quan điều tra, T.X.H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 08/10/2020, L.Đ.M bị bắt theo quyết định truy nã và khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của T.X.H.

Tại kết luận định giá số 76 ngày 07/09/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu trắng, trị giá 4.000.000 đồng ( Bốn triệu đồng).

Ngày 14/10/2020, cơ quan điều tra đã trao trả 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu trắng cho chị Nguyễn Thị Bích V. Chị V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với chiếc xe máy Honda Blade màu đen, BKS: 29P1-566.33, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Trần Xuân H (SN: 1968, trú tại: P.Bạch Đằng, HBT, Hà Nội). Anh H không biết T.X.H mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên ngày 14/10/2020 cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh H.

Tại Bản cáo trạng số 334/CT/VKS-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đã truy tố bị cáo T.X.H và L.Đ.M về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với T.X.H và L.Đ.M như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T.X.H với mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo L.Đ.M với mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản.

Các bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17h30' ngày 17/07/2020, tại khu vực chợ Xanh, Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, T.X.H và L.Đ.M đã có hành

vi trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu trắng của chị Nguyễn Thị Bích V trị giá 4.000.000đ ( Bốn triệu đồng ). Chị V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Hành vi nêu trên của T.X.H và L.Đ.M đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng .... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Do đó Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo T.X.H và L.Đ.M đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây lo lắng trong nội bộ dân cư. Trong vụ án này, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Việc truy tố và xét xử các bị cáo là rất cần thiết, cần xử lý trước pháp luật để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

**[3].** Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này bị cáo T.X.H và L.Đ.M đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại cùng rủ nhau và giúp sức cho nhau thực hiện hành vi. Tuy nhiên bị cáo H là người trực tiếp thực hiện hành vi, dùng tay lấy chiếc điện thoại từ túi của chị Bích Vân còn bị cáo M là người cảnh giới do đó vai trò của H cao hơn bị cáo M. Nên khi quyết định hình phạt cũng sẽ xem xét đến vai trò của các bị cáo trong vụ án để phù hợp với hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

**[4].** Xét nhân thân của các bị cáo:

Xét nhân thân của bị cáo T.X.H đã có 03 tiền sự, 05 tiền án. Tuy các tiền sự đều đã hết thời hiệu, tiền án đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không chịu cải tạo, rèn luyện bản thân để hòa nhập với cộng đồng mà vẫn vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự

cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét nhân thân của bị cáo L.Đ.M có 08 tiền sự, 03 tiền án cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không chịu cải tạo, rèn luyện bản thân để hòa nhập với cộng đồng mà vẫn vi phạm pháp luật. Tuy phần các tiền sự đều đã hết thời hiệu, bản án năm 1992, 1994 đều đã được xóa nhưng tiền án năm 1996 chưa được xóa nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo T.X.H và L.Đ.M không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu trắng đã thu hồi trả lại bị hại, chị Bích V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xét.

- Đối với chiếc xe máy Honda Blde màu đen, BKS: 29P1- 566.33 đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Trần Xuân H, là anh trai của T.X.H, anh H cho T.X.H mượn xe, không biết T.X.H sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Ngày 14/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại chiếc xe máy cho anh H, anh Hà đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gìn nên không xét.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Từ những nhận định trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo T.X.H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo T.X.H: **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 17/07/2020.

**2. Tuyên bố:** Bị cáo **L.Đ.M** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **L.Đ.M:12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt truy nã 08/10/2020.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xét.

**3. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo T.X.H, L.Đ.M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội.
- UBND P.Bạch Đằng, Q.Hai Bà Trưng
- UBND P.Đống Nhân, Q.Hai Bà Trưng
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thanh Tú**